

**TÒA ÁN NHÂN DÂN  
QUẬN NINH KIỀU  
THÀNH PHỐ CẦN THƠ**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**  
**Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 254/2022/DS-ST

Ngày: 02/12/2022

Vụ án: “*Tranh chấp hợp đồng  
vay tài sản*”

**NHÂN DANH**  
**NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**  
**TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN NINH KIỀU, THÀNH PHỐ CẦN THƠ**

**- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:**

*Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa:* **Bà Từ Thanh Đào**

*Các Hội thẩm nhân dân:*

1. Bà **Nguyễn Thị Thanh Hương**

2. Bà **Nguyễn Thị Hoàng Oanh.**

- *Thư ký ghi biên bản phiên tòa:* Bà **Võ An Trinh** – Thư ký Tòa án nhân dân quận Ninh Kiều, thành phố Cần Thơ.

Ngày 02 tháng 12 năm 2022 tại trụ sở Tòa án nhân dân quận Ninh Kiều, thành phố Cần Thơ xét xử sơ thẩm công khai vụ án dân sự thụ lý số: 362/2022/TLST-DS ngày 29 tháng 7 năm 2022 về “*Tranh chấp hợp đồng vay tài sản*” theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 919/2022/QĐXXST-DS ngày 08 tháng 11 năm 2022, giữa các đương sự:

- *Nguyên đơn:* Bà **Nguyễn Thị Thanh T**, sinh năm: 1991. Địa chỉ: Trần Quang Diệu, phường An Thới, quận Bình Thủy, thành phố Cần Thơ.

Đại diện theo ủy quyền của nguyên đơn: ông Phạm Ngọc H, sinh năm 1968. Địa chỉ: đường Xô Viết Nghệ Tĩnh, phường 21, quận Bình Thạnh, thành phố Hồ Chí Minh. Theo văn bản ủy quyền ngày 21/6/2022.

- *Bị đơn:* Ông **Huỳnh Văn S**, sinh năm 1989. Địa chỉ: Nguyễn Văn Cừ, phường An Hòa, quận Ninh Kiều, thành phố Cần Thơ.

*(Nguyên đơn có mặt, bị đơn vắng mặt)*

**NỘI DUNG VỤ ÁN:**

Theo đại diện nguyên đơn – ông Phạm Ngọc H trình bày:

Vào tháng 02/2021 bị đơn là Huỳnh Văn S có mượn nguyên đơn là bà Nguyễn Thị Thanh T số tiền là 1.700.000.000 đồng (một tỷ bảy trăm triệu đồng), lãi suất là 3%/tháng, do quen biết nhau nên bà T tin tưởng nên các bên không có thể chấp giấy tờ nào cả, chỉ có làm biên nhận nợ. Ông S trả lãi được 05 tháng, sau đó các bên làm biên nhận nợ từ ngày 12/7/2021 ông mượn nợ bà T số tiền là

1.700.000.000 đồng và xin ngừng lãi từ ngày 12/7/2021, đến ngày 09/10/2021 ông S tiếp tục trả lãi cho bà T mỗi tháng là 85.000.000 đồng và lãi 60.000.000 đồng của 1.000.000.000 đồng vốn, trả góp ngày 5.000.000 đồng cho đến khi ông S trả hết khoản nợ. Từ thời điểm ngày 09/10/2021, ông S không trả vốn và lãi cho bà T, bà T nhiều lần liên hệ yêu cầu ông S phải thanh toán vốn và lãi cho bà T, nhưng ông S chỉ hứa hẹn và cố tình lẩn tránh. Vì vậy, bà T yêu cầu ông S trả cho bà T số tiền vay là 1.700.000.000 đồng và lãi suất là 0,83%/tháng kể từ ngày bị đơn không trả lãi là ngày 09/10/2021 cho đến nay.

Trong quá trình giải quyết vụ án, Tòa án nhân dân quận Ninh Kiều đã tổng đạt hợp lệ đối với bị đơn ông Huỳnh Văn S tại nơi đăng ký thường trú: số 325/212 Nguyễn Văn Cừ, phường An Hòa, quận Ninh Kiều, thành phố Cần Thơ. (Theo kết quả xác minh của Công an phường An Hòa, quận Ninh Kiều, thành phố Cần Thơ) để tham gia phiên họp kiểm tra việc giao nộp, tiếp cận, công khai chứng cứ và hòa giải ngày 31/8/2022; ngày 28/9/2022 nhưng ông S đều vắng mặt không lý do nên vụ án không tiến hành hòa giải được theo quy định tại Điều 207 của Bộ luật Tố tụng Dân sự năm 2015.

Do đó, Tòa án quyết định đưa vụ án ra xét xử theo quy định của pháp luật.

Tại phiên tòa,

- Đại diện ủy quyền của nguyên đơn ông Phạm Ngọc Hiếu trình bày: Phía bà Nguyễn Thị Thanh T yêu cầu giải quyết trách nhiệm dân sự buộc ông Huỳnh Văn S trả số tiền đã mượn vốn là 1.700.000.000 đồng, cùng với tiền lãi phát sinh từ ngày 09/10/2021 cho đến nay, lãi suất là 0,83%/tháng.

- Bị đơn vắng mặt.

### **NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:**

*Sau khi nghiên cứu các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án đã được xem xét tại phiên tòa và căn cứ vào kết quả tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định:*

1] Về quan hệ pháp luật tranh chấp và thẩm quyền giải quyết: Nguyên đơn là bà Nguyễn Thị Thanh T khởi kiện yêu cầu bị đơn là ông Huỳnh Văn S trả lại số tiền đã mượn nên quan hệ pháp luật tranh chấp được xác định là “Tranh chấp hợp đồng vay tài sản” thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân quận Ninh Kiều theo quy định tại khoản 3 Điều 26, điểm a khoản 1 Điều 35, điểm a khoản 1 Điều 39 của Bộ luật Tố tụng Dân sự năm 2015.

2] Về thủ tục tố tụng: Bị đơn ông Huỳnh Văn S đã được Tòa án triệu tập hợp lệ đến Tòa án để giải quyết vụ kiện. Tuy nhiên, bị đơn đều vắng mặt không lý do nên Hội đồng xét xử quyết định xét xử vắng mặt bị đơn theo quy định tại Điều 227 và Điều 228 của Bộ luật Tố tụng Dân sự năm 2015.

3] Về nội dung:

Đối với yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn về việc yêu cầu bị đơn trả số tiền 1.700.000.000 đồng:

Xét thấy: Biên nhận nợ thể hiện giữa nguyên đơn và bị đơn có ký mượn tiền với nhau. Nguyên đơn cho rằng: các bên thỏa thuận bị đơn mượn nợ nguyên

đơn số tiền là 1.700.000.000 đồng từ ngày 12/7/2021. Tuy nhiên, do thời gian mượn tiền đã lâu, bị đơn có yêu cầu nguyên đơn trả lại số tiền mượn nhưng bị đơn cố tình trốn tránh không trả nên nguyên đơn khởi kiện yêu cầu bị đơn trả số tiền trên.

Đối với yêu cầu của nguyên đơn yêu cầu bị trả số tiền lãi phát sinh tính từ ngày 09/10/2021 cho đến nay, lãi suất là 0,83%/tháng:

Căn cứ vào biên nhận nợ các bên thỏa thuận chỉ thể hiện nội dung là bị đơn có mượn nguyên đơn số tiền 1.700.000.000 đồng từ ngày 12/7/2021, ngoài ra không có thỏa thuận về mức lãi suất trong biên nhận nợ. Mặt khác, phía bị đơn vắng mặt nên việc nguyên đơn yêu cầu bị đơn trả số tiền lãi theo mức lãi suất là 0,83%/tháng. Hội đồng xét xử nhận thấy, theo quy định tại khoản 4 Điều 466 Bộ luật dân sự năm 2015 thì *“Trường hợp vay không có lãi mà khi đến hạn bên vay không trả nợ hoặc trả không đầy đủ thì bên cho vay có quyền yêu cầu trả tiền lãi với mức lãi suất theo quy định tại khoản 2 Điều 468 trên số tiền chậm trả tương ứng với thời gian chậm trả”*. Nên việc nguyên đơn yêu cầu bị đơn trả số tiền lãi chậm thực hiện nghĩa vụ theo mức lãi suất là 0,83%/tháng là phù hợp quy định Bộ luật Dân sự năm 2015.

Đối với thời gian tính lãi đối với số tiền nợ gốc 1.700.000.000 đồng, tính lãi từ ngày các bên thỏa thuận là ngày 09/10/2021 bị đơn trả lãi cho nguyên đơn. Tuy nhiên, bị đơn không thực hiện và chậm thanh toán nên bị đơn phải có nghĩa vụ trả số tiền lãi cho nguyên đơn từ ngày 09/10/2021 cho đến ngày xét xử sơ thẩm là 11 tháng 23 ngày, mức lãi suất 0,83%/tháng, số tiền lãi là 194.247.666 đồng.

Từ những chứng cứ và phân tích trên cho thấy: Yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn là có căn cứ chấp nhận. Nên buộc bị đơn có nghĩa vụ trả cho nguyên đơn tổng số tiền: 1.894.247.666 đồng (Trong đó: nợ gốc là 1.700.000.000 đồng và nợ lãi là 194.247.666 đồng).

[4] Về án phí dân sự sơ thẩm:

Bị đơn phải chịu án phí theo quy định pháp luật.

Nguyên đơn được nhận lại số tiền tạm ứng án phí đã nộp.

Vì các lẽ trên,

### **QUYẾT ĐỊNH:**

1] Căn cứ vào:

- Khoản 3 Điều 26, khoản 1 Điều 35, khoản 1 Điều 39, Điều 147, Điều 207, Điều 227 và Điều 228 và Điều 273 của Bộ luật Tố tụng Dân sự năm 2015;

- Khoản 2 Điều 468 Bộ luật Dân sự năm 2015.

- Điều 26 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

2] Tuyên xử: Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn bà Nguyễn Thị Thanh T.

Buộc bị đơn ông Huỳnh Văn S trả cho nguyên đơn Nguyễn Thị Thanh T số tiền là 1.894.247.666 đồng (một tỷ tám trăm chín mươi bốn triệu hai trăm bốn mươi bảy ngàn sáu trăm sáu mươi sáu đồng) (Trong đó: nợ gốc là 1.700.000.000 đồng và nợ lãi là 194.247.666 đồng).

Kể từ ngày bản án, quyết định có hiệu lực pháp luật (đối với các trường hợp cơ quan thi hành án có quyền chủ động ra quyết định thi hành án) hoặc kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án (đối với các khoản tiền phải trả cho người được thi hành án) cho đến khi thi hành án xong tất cả các khoản tiền, hàng tháng bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền nợ theo mức lãi suất quy định tại khoản 2 Điều 468 Bộ luật Dân sự năm 2015.

3] Về án phí dân sự sơ thẩm:

+ Bị đơn ông Huỳnh Văn S phải chịu 68.827.429 đồng (sáu mươi tám triệu tám trăm hai mươi bảy ngàn bốn trăm hai mươi chín đồng) án phí dân sự sơ thẩm.

+ Nguyên đơn bà Nguyễn Thị Thanh T được nhận lại số tiền 34.035.000 đồng (ba mươi bốn triệu không trăm ba mươi lăm ngàn đồng) tiền tạm ứng án phí đã nộp theo biên lai thu số 0000760 ngày 05/7/2022 của Chi Cục Thi hành án dân sự quận Ninh Kiều, thành phố Cần Thơ.

Nguyên đơn được quyền kháng cáo bản án này trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Bị đơn vắng mặt được quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết để yêu cầu Tòa án nhân dân thành phố Cần Thơ giải quyết theo thủ tục phúc thẩm.

Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a và Điều 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM**

**Thẩm phán- Chủ tọa phiên tòa**

**\*Nơi nhận:**

- Đương sự;
- TANDTP.CT
- VKSNDQ.NK;
- Chi cục THADS Q.NK;
- Lưu hồ sơ vụ án.

**Từ Thanh Đào**

